

Ngày 30/06/2025	1,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	5.9%	5.9%

	Q2/25	
ROE	-6.1%	+/- YoY ▲ 0.1%

	Q2/25		
DT thuần	2.31	QoQ ▲ 0.86 ▲ 59.1%	YoY ▲ 1.35 ▲ 140%
		tỷ VNĐ	

	6T 2025	
DT thuần	3.76	YoY ▲ 1.51 ▲ 67.2%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN gộp	0.16	QoQ ▼ 0.52 ▼ 77.1%	YoY ▲ 0.27 ▲ 242%
		tỷ VNĐ	

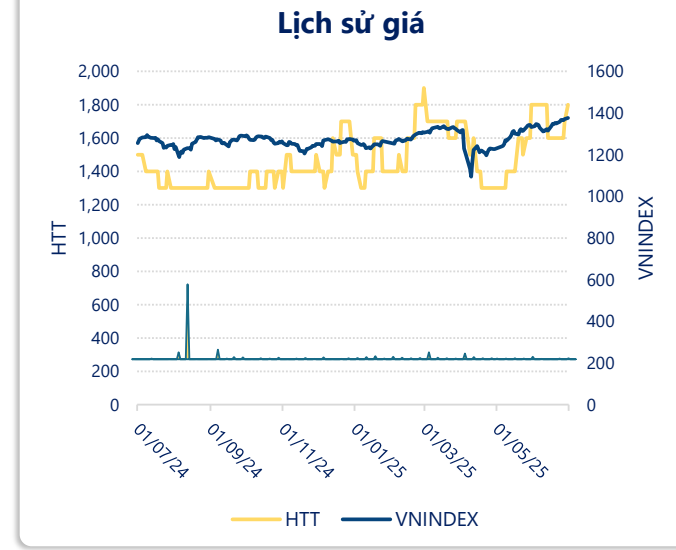
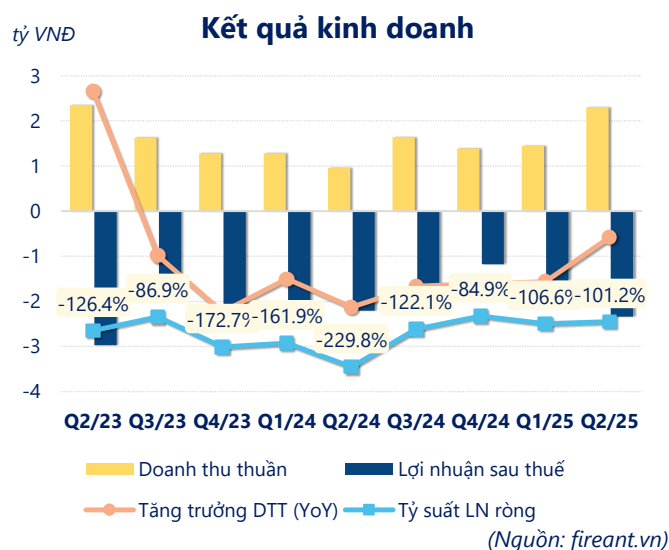
	6T 2025	
LN gộp	0.84	YoY ▲ 0.32 ▲ 60.2%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN thuần	-2.50	QoQ ▼ 1.21 ▼ 93.9%	YoY ▼ 0.41 ▼ 19.7%
		tỷ VNĐ	

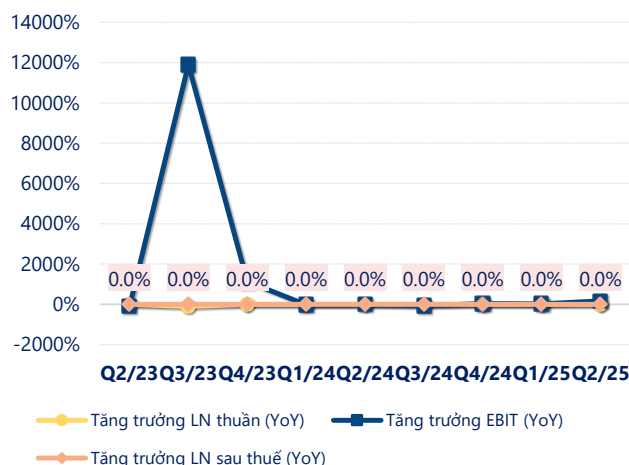
	6T 2025	
LN thuần	-3.79	YoY ▲ 0.18 ▲ 4.5%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN sau thuế	-2.34	QoQ ▼ 0.80 ▼ 51.7%	YoY ▼ 0.13 ▼ 5.7%
		tỷ VNĐ	

	6T 2025	
LN sau thuế	-3.88	YoY ▲ 0.41 ▲ 9.6%
		tỷ VNĐ

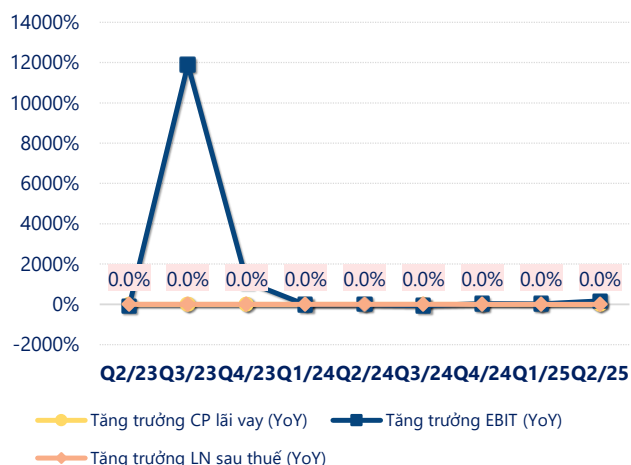


Tăng trưởng lợi nhuận



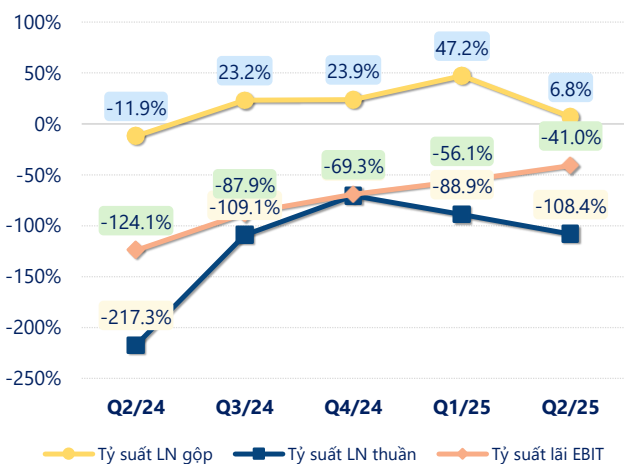
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



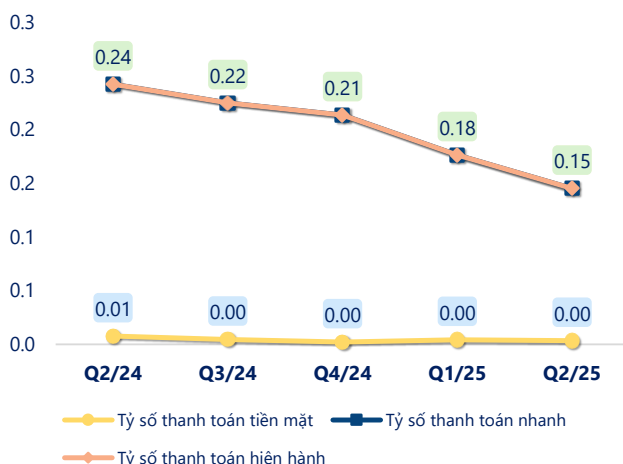
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



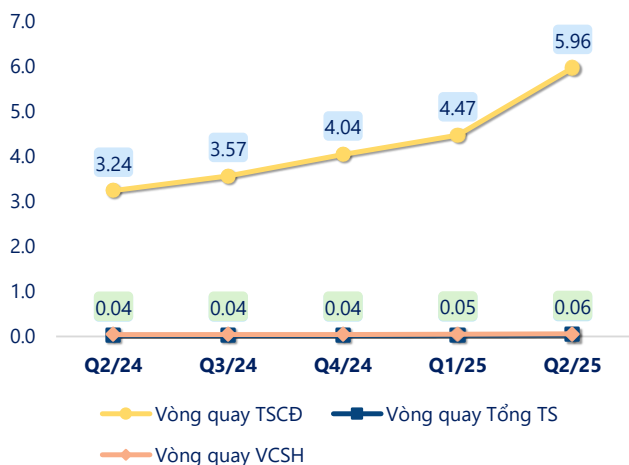
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



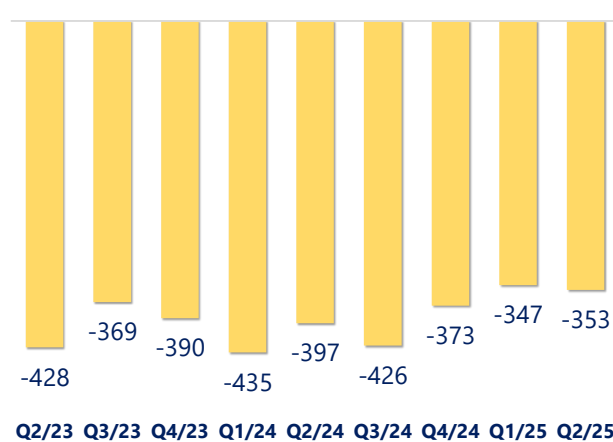
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2.31	0.96	140%	3.76	2.25	67.2%
Giá vốn hàng bán	2.15	1.08	99.2%	2.92	1.72	69.3%
Lợi nhuận gộp	0.16	-0.11	242%	0.84	0.52	60.2%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	-74.4%
Chi phí TC	1.39	1.02	36.2%	2.12	2.12	0.0%
Chi phí lãi vay	1.39	1.02	36.2%	2.12	2.12	0.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.27	0.96	32.1%	2.51	2.37	5.8%
LN thuần từ HĐKD	-2.50	-2.09	-19.7%	-3.79	-3.97	4.5%
Lợi nhuận khác	0.17	-0.12	238%	-0.09	-0.32	71.9%
LN trước thuế	-2.34	-2.21	-5.7%	-3.88	-4.29	9.6%
Lợi nhuận sau thuế	-2.34	-2.21	-5.7%	-3.88	-4.29	9.6%
LNST của CĐ cty mẹ	-2.34	-2.21	-5.7%	-3.88	-4.29	9.6%

(Nguồn: fireant.vn)

